

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều: 51, 53, 54, 55, 57, 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 202/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Đường L, xã TAH, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Lưu Hồng P, sinh năm 1977

Địa chỉ: Đường K, xã TA, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị L và ông Lưu Hồng P tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TA, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 227 ngày 11/11/2008, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Đời sống hôn nhân không hạnh phúc, bà L nộp đơn ly hôn được Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện C hòa giải ngày 22 tháng 02 năm 2019, kết quả hòa giải đoàn tụ không thành. Các đương sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung và chia tài sản chung nên Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện C lập biên bản ghi nhận.

[3] Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung và tài sản chung, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Lưu Hồng P thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 227 ngày 11/11/2008 của Ủy ban nhân dân xã TA, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực.

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Bà L và ông P xác định không có.
- Nghĩa vụ chung về tài sản: Bà L và ông P xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị L, ông Lưu Hồng P chịu, nhưng được miễn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà L, ông P đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/0033494 ngày 22/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Bà L, ông P đã nộp đủ lệ phí tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã TA, huyện C;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Sơn Hà